

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày: 14 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trương Thị Hồng Xuân

2. Bà Bùi Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thắm - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành tham gia phiên toà:
Ông Vũ Minh Tuệ - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2021/HSST, ngày 24 tháng 6 năm 2021 và theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T; sinh ngày: 05/10/1982; tại: thị trấn V, huyện T, tỉnh H; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Chí T (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị V (Đã chết); Chồng: Hoàng Anh T, sinh năm: 1981; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2019; tiền sự: Không; tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ 06 ngày, kể từ ngày 25/3/2021 đến 31/3/2021, sau đó bị khởi tố và chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- *Người làm chứng:*

- Ông Lưu Thế H, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Khu phố 4, thị trấn V, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Ông Bùi Đức N, sinh năm: 1995

Địa chỉ: khu phố 2, thị trấn V, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 25/3/2021 Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành phối hợp với Công an thị trấn V, huyện T tiến hành Tuần tra tại khu phố P, thị trấn V, huyện T. Khi Tổ công tác đến trước nhà nghỉ Đức Cường 2 thuộc khu phố P, thị trấn V thì phát hiện 01 người phụ nữ có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với người phụ nữ này. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của người phụ nữ rơi xuống mặt đất ngay cạnh vị trí người này đứng 01 gói nilon màu trắng kích thước (01x02) cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 ống thủy tinh dạng cồng dài khoảng 15cm, một đầu ống bị vỡ, một đầu được gắn bằng nắp nhựa màu vàng đường kính 02cm. Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại túi quần phía trước bên trái của người phụ nữ đang mặc phát hiện 05 gói nilon, trong đó có 03 gói nilon màu trắng kích thước (01x02)cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 gói nilon màu trắng kích thước (04x04)cm bên trong các túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng (nghi là chất ma túy). Khai thác nhanh tại chỗ, người phụ nữ khai nhận tên là Nguyễn Thị T (SN 1982 tại khu phố 2, thị trấn V, huyện T) các hạt tinh thể bên trong 06 gói nilon là ma túy, Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ tang vật tại nhà nghỉ Đức Cường cơ sở 2.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Thị T khai nhận, do bản thân là người nghiện ma túy nên trước thời điểm bị bắt quả tang, T đi từ thị trấn V đến thị trấn K, huyện T để mua chất ma túy về sử dụng. Khi đi đến thị trấn K, T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) và hỏi mua chất ma túy của người này với giá 1.750.000 đồng và được người này đồng ý. T đưa số tiền này đồng thời nhận 06 gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái của T đang mặc trên người rồi đi về thị trấn V, huyện T. Khi T đi đến trước cổng nhà nghỉ Đức Cường cơ sở 2 thì bị Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành phối hợp với Công an thị trấn V bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 1208/PC09 ngày 30/3/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng chứa trong 06 túi nilon thu giữ của Nguyễn Thị T, có tổng khối lượng là 4,263g, loại: Methamphetamine.

Về người đàn ông lạ mặt ở thị trấn K, huyện T đã bán 06 gói ma túy cho T, quá trình điều tra bị can không cung cấp được các thông tin về nhân thân, lai lịch cụ thể của nam thanh niên này, vì vậy, Cơ quan CSĐT không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại Nguyễn Thị T không có tài sản và thu nhập.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, thông qua bắt quả tang, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 04 gói nilon màu trắng kích thước (01x02) cm, bên trong túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 02 gói nilon màu trắng kích thước (04x04) cm bên trong các túi có chứa các hạt tinh thể màu trắng, xác định là methamphetamine. Sau giám định, cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật giám định, tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, hình dấu tên của Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Trần Trung Hiếu và có đóng 06 hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa.

- 01 ống thủy tinh dạng ống, dài khoảng 15cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn vào nắp nhựa màu vàng, có đường kính 2cm.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSTT ngày 22/6/2021, viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị HĐXX áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 48 đến 54 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/3/2021.

Về hình phạt tiền bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo Nguyễn Thị T.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu được và 01 ống thủy tinh dạng ống, dài khoảng 15cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn vào nắp nhựa màu vàng, có đường kính 2cm.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị T, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên; Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp để có điều kiện học tập, cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 45 phút ngày 25 tháng 3 năm 2021, trước cửa nhà nghỉ Đức Cường cơ sở 2 tại khu phố P, thị trấn V, huyện T, Tổ công tác Công an huyện Thạch Thành phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị T đang tàng trữ 06 gói ma túy có tổng khối lượng 4,236g loại Methamphetamin. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Tính chất vụ án là nghiêm trọng do Nguyễn Thị T thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội, huỷ hoại trực tiếp sức khoẻ chính bản thân bị cáo và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Để pháp luật được thực thi, trật tự an toàn xã hội được duy trì; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật hình sự và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có một tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy: Do T khai mua của một người không quen biết, không rõ nhân thân, đặc điểm nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án là phù hợp.

[6]. Về hình phạt tiền bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện tài sản hiện tại của Nguyễn Thị T, xác định Nguyễn Thị T không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng: Toàn bộ số ma túy thu được là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 ống thủy tinh dạng cồng, dài khoảng 15cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn vào nắp nhựa màu vàng, có đường kính 2cm không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS.

Xử phạt Nguyễn Thị T 50 (Năm mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/3/2021.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 01 một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, hình dấu tên của Lê Minh Tiến, Trần Thị Thúy Hằng, Trần Trung Hiếu và có đóng 06 hình dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa. 01 ống thủy tinh dạng công, dài khoảng 15cm, một đầu bị vỡ, một đầu gắn vào nắp nhựa màu vàng, có đường kính 2cm.

Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch thành theo Quyết định chuyển vật chứng ngày 24/6/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Nguyễn Thị T. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh H;
- Tòa án ND tỉnh H;
- Công an huyện T;
- Trại tạm giam CA tỉnh H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Bùi Văn Tuấn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Bích Thủy Hà Long Biên

Lê Văn Quân

